

Số: /QĐ-UBND

Nghệ An, ngày tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Thành lập Bộ phận giúp việc triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh Nghệ An về thực hiện Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Nghệ An;

Căn cứ Quyết định số 3404-QĐ/TU ngày 24/3/2025 của Tỉnh ủy thành lập Ban Chỉ đạo về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 tỉnh Nghệ An (gọi tắt là Ban Chỉ đạo tỉnh);

Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QC/TU ngày 10/6/2025 của Ban Chỉ đạo tỉnh;

Căn cứ Thông báo số 01-TB/BCĐ ngày 10/6/2025 của Ban Chỉ đạo tỉnh;

Theo đề nghị của Công an tỉnh tại Công văn số 6309/CAT-PC06 ngày 31/12/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Bộ phận giúp việc triển khai Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 (sau đây gọi tắt là Bộ phận giúp việc), gồm:

1. Tổ trưởng: Ông Lương Thế Lộc, Trưởng phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh.

2. Tổ phó:

- Ông Trương Minh Hối, Phó Trưởng phòng Chuyển đổi số, Sở Khoa học và Công nghệ;

- Ông Nguyễn Đình Mỹ, Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh.

3. Các thành viên:

- Ông Nguyễn Công Dung, Phó Trưởng phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh;
- Ông Hoàng Văn Khang, Phó Chánh Văn phòng, Sở Y tế;
- Ông Vũ Xuân Long, Phó Chánh Văn phòng, Sở Nội vụ;
- Ông Nguyễn Đình Thái, Phó Chánh Văn phòng và Truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Ông Nguyễn Ngọc Nam, Phó Chánh Văn phòng, Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Ông Đào Quang Quỳnh, Trưởng phòng Công nghệ thông tin và Chuyển đổi số, Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- Ông Hà Văn Đạt, Phó Trưởng phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính;
- Ông Trần Công Thành, Phó Chánh Văn phòng, Sở Xây dựng;
- Ông Phan Nam Trung, Công chức phòng Quản trị dữ liệu và quản lý rủi ro, Thuế tỉnh;
- Ông Chu Chí Quốc, Đội trưởng phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh;
- Ông Nguyễn Đình Tâm, Chuyên viên Văn phòng sở, Sở Công Thương;
- Bà Trần Khánh, Chuyên viên Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Văn phòng UBND tỉnh;
- Bà Bùi Thị Thu Hiền, Chuyên viên phòng Hành chính tư pháp, Sở Tư pháp;
- Bà Nguyễn Thị Tú Anh, Chuyên viên phòng Tổng hợp, Ngân hàng Nhà nước Khu vực 8;
- Ông Đậu Văn Thái, Cán bộ phòng Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, Công an tỉnh, Thư ký Bộ phận giúp việc.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của Bộ phận giúp việc

1. Nghiên cứu, tham mưu, đề xuất Chủ tịch UBND tỉnh nhiệm vụ, biện pháp để triển khai thực hiện hiệu quả các chỉ đạo của Chính phủ; Thủ tướng Chính phủ; Ban Chỉ đạo Chính phủ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06; Tổ Công tác triển khai Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 của Chính phủ; Ban Chỉ đạo tỉnh và các chương trình, kế hoạch, văn bản có liên quan Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 trên địa bàn tỉnh Nghệ An.

2. Tham mưu điều phối, phân công nhiệm vụ giữa các cơ quan, đơn vị trong thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp mang tính liên ngành. Theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc của các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh trong triển khai các nhiệm vụ Đề án 06, cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06.

3. Xây dựng hoặc phối hợp xây dựng văn bản, tài liệu phục vụ chỉ đạo, họp, làm việc về Đề án 06; cải cách thủ tục hành chính, chuyển đổi số gắn với Đề án 06 của Ban Chỉ đạo tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất.

4. Bộ phận giúp việc làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, hoạt động thông qua tổ chức phiên họp định kỳ, đột xuất (trực tiếp hoặc trực tuyến) hoặc cho ý kiến bằng văn bản. Giữ mối liên hệ chặt chẽ giữa các Sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan của Bộ phận giúp việc.

5. Tổ trưởng Bộ phận giúp việc sử dụng con dấu của đơn vị mình để thực hiện nhiệm vụ của Bộ phận giúp việc theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Nhiệm vụ của các thành viên Bộ phận giúp việc

1. Tổ trưởng chịu trách nhiệm trước Ban chỉ đạo tỉnh về hoạt động của Bộ phận giúp việc; triệu tập và chủ trì cuộc họp của Bộ phận giúp việc hoặc có thể ủy quyền cho Tổ phó triệu tập, chủ trì cuộc họp của Bộ phận giúp việc; phân công nhiệm vụ cho thành viên Bộ phận giúp việc.

2. Thành viên Bộ phận giúp việc làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, dưới sự chỉ đạo của Tổ trưởng hoặc Tổ phó nếu được ủy quyền, hưởng chế độ theo quy định hiện hành; đề cao trách nhiệm cá nhân, chủ động trong hoạt động của Bộ phận giúp việc và trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân công; giải quyết công việc theo thẩm quyền. Tham dự đầy đủ các cuộc họp, các hoạt động có liên quan theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban chỉ đạo tỉnh, Bộ phận giúp việc.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch UBND tỉnh phân công.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Công an tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Khoa học và Công nghệ, Tư pháp, Nội vụ, Tài chính, Giáo dục và Đào tạo, Y tế, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng, Công Thương, Ngân hàng Nhà nước Khu vực 8, Bảo hiểm xã hội tỉnh; Trưởng Thuê tỉnh; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Ban Chỉ đạo về PT KH,CN,ĐMST, CDS,CCHC và ĐA06 tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, KSTT (Kh).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Thái Văn Thành